

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:158/2017/HSST

Ngày: 30/11/2017

NHÂN DANH

NHÂN DANH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Rmah HThuyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thanh Cường, cán bộ hưu trí và ông Nghiêm Thế Hùng, đang công tác tại Phòng Tài chính-kế hoạch thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Yên-Thư ký Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:132/2017/HSST ngày 03/10/2017 đối với bị cáo:

Võ Nhật H

Sinh ngày 17/02/1999 tại Gia Lai.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Ia Y, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị Minh T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự; Bị có bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

Chị Y, sinh năm 2001; trú tại: Làng Đ, xã Đăk K, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

-Ông Đinh Hm, sinh năm 1973; trú tại: Làng Đ, xã Đăk K, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

* Người phiên dịch: Bà H'Y, sinh năm: 1966; trú tại: Thôn 4, xã An P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 02 giờ ngày 16/7/2017, Võ Nhật H đang chơi điện tử tại quán Internet Rio 2 ở số 212A đường C thuộc tổ 9, phường H, thành phố P thì gặp K (Hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch), H nhờ K chở H đến nhà nghỉ H tại số 69 đường L thuộc tổ 6, phường T, thành phố P gặp chị Ngô Thị Kim N là chủ nhà nghỉ H để nhờ chị N đến Công an phường Y, thành phố P lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGOASI màu đỏ (Số máy: 003054; số khung: 003054), gắn biển số 81H6-7903 của H mượn của một người tên Đ (Hiện chưa xác định được họ tên địa chỉ), đã bị Công an phường Y tạm giữ trước đó tại nhà nghỉ L thuộc tổ 5, phường Y, thành phố P do chị N làm chủ. Nghe vậy, K đồng ý và điều khiển xe mô tô (Hiện chưa xác định được biển số của K chở H đi đến nhà nghỉ H. Khi đến nơi, K đứng ở ngoài trông xe còn Hoàng đi vào nhà nghỉ H gặp chị N và nhờ chị N đến Công an phường Y, thành phố P lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, gắn biển số 81H6-7903 dùm cho H nhưng chị N không đồng ý nên giữa H và chị N xảy ra cãi nhau. Đến khoảng 03 giờ 18 phút cùng ngày, H đi ra phía sau nhà nghỉ H để đi vệ sinh thì nhìn thấy chị Y (Sinh năm 31/3/2001, trú tại làng Đ, xã Đăk K, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai) đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, H đi đến lấy chiếc điện thoại di động này của chị Y giấu vào túi quần của Hoàng rồi đi ra ngoài nói K chở H quay lại quán Internet Rio 2 để tiếp tục chơi điện tử. Đối với chị Y, sau khi ngủ dậy phát hiện chiếc điện thoại di động của mình bị mất nên nói chị N kiểm tra camera của nhà nghỉ thì nhìn thấy H đã lấy trộm chiếc điện thoại di động trên của chị Y nên Y đến Công an phường T, thành phố P để trình báo. Đến ngày 18/7/2017, Võ Nhật H ra đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại di động đã trộm cắp của chị Y.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ tại Công an phường Y, thành phố P xe mô tô nhãn hiệu NAGOASI màu đỏ (Số máy: 003054; Số khung: 003054), gắn biển số 81H6-7903 mà Công an phường Y đã thu giữ của Võ Nhật H trước đó để phục vụ công tác điều tra.

Qua định giá, kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 5S, màu vàng có giá trị là 3.500.000đ. Sau khi định giá xong, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Y, hiện chị Y không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu NAGOASI màu đỏ (Số máy: 003054; Số khung: 003054), gắn biển số 81H6-7903, qua điều tra xác định: Chiếc xe này Võ Nhật H khai đã mượn của đối tượng tên Đ nhưng hiện chưa xác định được Đ là ai, đồng thời chưa làm rõ được nguồn gốc của chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 136/CTr-VKS ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Võ Nhật H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p, g, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Nhật H với mức án từ 04 tháng 16 ngày tù đến 06 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Nhật H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 03 giờ 18 phút ngày 16/7/2017, tại nhà nghỉ H ở số 69 đường L thuộc tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, bị cáo Võ Nhật H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng của chị Y.

Tại kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐG ngày 19/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng, số Imei:258805054328539, đã qua sử dụng, bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 16/7/2017, hiện đã thu hồi được, có giá trị là: 3.500.000đ.

Hành vi của bị cáo Võ Nhật H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Quyền sở hữu và quyền khác đối với tài sản là khách thể được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật phải bị xử lý nghiêm của pháp luật. Bị cáo Võ Nhật H hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo bất chấp pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân, ngày 23/02/2017, bị cáo đã bị Công an phường T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã không coi đó là bài học cho mình để rèn luyện bản thân thành một công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm của pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, đã nộp lại tài sản trộm cắp để trả lại cho người bị hại, khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản mà bị cáo đã trộm cắp có giá trị không lớn (3.500.000đ) và đã được trả lại cho người bị hại, hiện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, g, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo đã bị truy tố để tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về phần dân sự: Bị hại chị Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu NAGOASI màu đỏ (Số máy: 003054; Số khung: 003054), gắn biển số 81H6-7903, qua điều tra xác định: Chiếc xe này Võ Nhật H khai đã

mượn của đối tượng tên Đ nhưng hiện chưa xác định được Đ là ai, đồng thời chưa làm rõ được nguồn gốc của chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên để điều tra. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị cáo Võ Nhật H phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Nhật H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 và Điều 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Nhật H 04 (Bốn) tháng 16 (Mười sáu) ngày tù, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam 04 (Bốn) tháng 16 (Mười sáu) ngày (từ 18/7/2017 đến 30/11/2017), như vậy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Võ Nhật Hoàng nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Nhật H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Rmah HThuyên